UBND XÃ MƯỜNG ẢNG **BCĐ CHƯƠNG TRÌNH MTQG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 263 /QĐ-BCĐ	*Mường Ảng, ngày 13 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 xã Mường Ảng

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 XÃ MƯỜNG ẢNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 03/6/2026 của UBND tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 22/7/2026 của UBND xã Mường Ảng về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 xã Mường Ảng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 xã Mường Ảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Trưởng các thôn, bản và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Hà Thị Thanh Tâm

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 xã Mường Ảng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày /8/2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xã Mường Ảng)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc hoạt động, chế độ làm việc, mối quan hệ phối hợp công tác và trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 xã Mường Ảng.

2. Quy chế áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, thôn, bản có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn xã.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND xã - Trưởng Ban trong việc quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, Trưởng Ban kết luận và chỉ đạo thực hiện.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được phân công, kịp thời báo cáo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về lĩnh vực phụ trách.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Quyết định của UBND xã Mường Ảng về việc thành lập Ban Chỉ đạo và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban

1. Chịu trách nhiệm trước UBND xã và cơ quan cấp trên về hoạt động của Ban Chỉ đạo và kết quả tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn xã.

2. Lãnh đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Ban Chỉ đạo; quyết định chương trình công tác, kế hoạch kiểm tra, giám sát; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Trưởng Ban và các Ủy viên.

3. Chủ trì, kết luận các cuộc họp; chỉ đạo xử lý các vấn đề liên ngành, liên

lĩnh vực hoặc phát sinh vượt thẩm quyền của cơ quan thường trực.

4. Ký văn bản của Ban Chỉ đạo; ủy quyền cho Phó Trưởng Ban thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công khi cần thiết.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng Ban

1. Giúp Trưởng Ban chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện.

2. Phó Chủ tịch Thường trực UBND xã và Phó Chủ tịch UBND xã giúp Trưởng Ban chỉ đạo theo lĩnh vực được Chủ tịch UBND xã phân công.

3. Trưởng phòng Kinh tế - Phó Trưởng Ban Thường trực trực tiếp tham mưu, tổng hợp, điều phối chung; theo dõi xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất, hạ tầng, nguồn vốn, môi trường, nước sinh hoạt, phòng chống thiên tai và các nội dung kinh tế.

4. Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội giúp Trưởng Ban chỉ đạo các nội dung giảm nghèo bền vững, lao động, việc làm, giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo và các nội dung xã hội.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

1. Phòng Kinh tế là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, giúp theo dõi, tổng hợp chung, tham mưu quản lý, điều phối, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình trên địa bàn xã.

2. Chủ trì tham mưu chương trình công tác; tổng hợp kế hoạch trung hạn, hằng năm; rà soát danh mục dự án, nhiệm vụ, nhu cầu vốn, dự toán; tham mưu lồng ghép, phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn đúng quy định.

3. Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất xã, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức tín dụng, các trường học, Trạm Y tế và các thôn, bản để tổ chức thực hiện.

Điều 7. Nhiệm vụ của các Ủy viên Ban Chỉ đạo và cơ quan phối hợp

1. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã: phối hợp tổng hợp lịch làm việc, chương trình họp, thông báo kết luận, văn bản chỉ đạo; bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng Công an xã: tham mưu bảo đảm an ninh, trật tự; phối hợp rà soát, cung cấp dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi, đánh giá theo quy định.

3. Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã: tham mưu kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; phối hợp phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

4. Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã: tổ chức tuyên truyền; phối hợp thực hiện hoạt động dịch vụ, văn hóa, môi trường và các nhiệm vụ được giao

thuộc Chương trình.

5. Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất xã: chủ trì, phối hợp tham mưu, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thuộc Chương trình khi được giao; phối hợp khảo sát, lập hồ sơ, quản lý chất lượng, tiến độ, nghiệm thu, bàn giao, thanh quyết toán, duy tu, bảo trì công trình; cung cấp số liệu, hồ sơ, tài liệu minh chứng và kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

6. Giám đốc Trạm Y tế xã và Hiệu trưởng các trường học: chủ trì, phối hợp thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí liên quan đến y tế, giáo dục; cung cấp số liệu, hồ sơ minh chứng theo yêu cầu.

7. Phó Trưởng phòng Kinh tế và Phó Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội: tham mưu trực tiếp, theo dõi, tổng hợp các nội dung được phân công; chuẩn bị hồ sơ, biểu mẫu, báo cáo và tài liệu phục vụ kiểm tra, giám sát.

8. Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội: tuyên truyền, vận động Nhân dân; tham gia giám sát, phản biện xã hội, giám sát cộng đồng; phối hợp công khai chính sách và đối tượng thụ hưởng.

9. Đại diện Kho bạc Nhà nước, Thống kê cơ sở, Ngân hàng Chính sách xã hội và Agribank phụ trách địa bàn: phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ; cung cấp số liệu, hướng dẫn chuyên môn và hỗ trợ triển khai các chính sách liên quan.

10. Trưởng các thôn, bản: trực tiếp tuyên truyền, vận động Nhân dân; rà soát hiện trạng, nhu cầu hỗ trợ, đối tượng thụ hưởng; công khai nội dung hỗ trợ; quản lý, bảo vệ và phát huy hiệu quả công trình sau đầu tư; tổng hợp khó khăn, kiến nghị báo cáo UBND xã.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, THÔNG TIN BÁO CÁO VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng, hằng năm; họp chuyên đề, đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban được ủy quyền; có thể lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hệ thống thông tin điện tử.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ, nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến và báo cáo nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Kết luận cuộc họp được thể hiện bằng thông báo kết luận hoặc văn bản chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả đúng thời hạn.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan, đơn vị và Trưởng các thôn, bản thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quý, 6 tháng, hằng năm, giữa kỳ, cuối kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

2. Báo cáo phải bảo đảm trung thực, đầy đủ, đúng biểu mẫu, số liệu thống nhất; đối với chỉ tiêu, tiêu chí, dự án, mô hình, chính sách hỗ trợ phải có hồ sơ, tài liệu chứng minh khi được yêu cầu.

3. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, vấn đề an ninh trật tự, tiến độ dự án, giải ngân vốn hoặc nguy cơ thất thoát, lãng phí phải báo cáo ngay để kịp thời xử lý.

Điều 10. Kiểm tra, giám sát, đánh giá

1. Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm hoặc tổ chức kiểm tra, giám sát đột xuất đối với các nội dung, nhiệm vụ, dự án, mô hình, chính sách hỗ trợ thuộc Chương trình.

2. Cơ quan, đơn vị, thôn, bản được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, số liệu và tổ chức khắc phục tồn tại theo kết luận.

3. Phát huy vai trò giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và Nhân dân.

Điều 11. Quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh trong hướng dẫn chuyên môn, huy động nguồn lực, kiểm tra, giám sát và tháo gỡ khó khăn.

2. Quan hệ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo là quan hệ phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; không đùn đẩy trách nhiệm, không bỏ sót nhiệm vụ.

3. Phòng Kinh tế là đầu mối tổng hợp chung; Phòng Văn hóa - Xã hội là đầu mối tổng hợp các nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội; các đơn vị khác có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin theo yêu cầu.

Chương IV
ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Kinh phí và điều kiện bảo đảm hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và kinh phí phục vụ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, thông tin, tuyên truyền, tập huấn được thực hiện theo quy định của pháp luật và từ các nguồn kinh phí hợp pháp.

2. Các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo tạo điều kiện về thời gian, phương tiện, hồ sơ, tài liệu và các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban, các Ủy viên, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Trưởng các thôn, bản và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm

thực hiện Quy chế này.

2. Phòng Kinh tế chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đề xuất Trưởng Ban xem xét, quyết định./.